

PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH XUYÊN TẠC QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO

ThS PHẠM THỊ HÀ

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

20-6-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

20-7-2025

Ngày duyệt đăng:

25-7-2025

Tóm tắt: Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao được xác định là một trong ba đột phá chiến lược then chốt nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Đây cũng là nội dung bị các thế lực thù địch, phản động đưa ra nhiều luận điệu xuyên tạc, sai trái nhằm phủ nhận các vai trò lãnh đạo của Đảng, phủ nhận thành tựu về phát triển nhân lực chất lượng cao của đất nước trong thời gian qua, kích động tâm lý hoài nghi, bi quan trong xã hội. Bài viết góp phần nhận diện các luận điệu sai trái; đưa ra các luận điểm phản bác; đồng thời đề xuất một số giải pháp góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời kỳ mới.

Từ khóa:

Nhân lực chất lượng cao; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Đại hội XIV

1. Nhận diện các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch phản động

Trong quá trình Đảng xác định ba khâu đột phá chiến lược để phát triển đất nước nhanh, bền vững, đột phá về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao không chỉ là sự lựa chọn mang tính chiến lược, mà còn phản ánh rõ yêu cầu thực tiễn và tầm nhìn dài hạn của Đảng. Tuy nhiên, chính từ tính chất quan trọng đó, các thế lực thù địch, phản động đã gia tăng hoạt động chống phá, tung ra nhiều luận điệu xuyên tạc, sai trái nhằm phủ nhận chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Những

luận điệu này có tính chất tinh vi, nguy hiểm, dễ gây hoang mang trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Có thể nhận diện luận điệu phản động, xuyên tạc các nhóm nội dung sau:

Một là, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng trong công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Một trong những thủ đoạn phổ biến nhất của các thế lực thù địch là cố tình phủ nhận vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với sự nghiệp phát triển nhân lực quốc gia. Chúng tung ra những luận điệu như “các chính sách

đào tạo và sử dụng nhân lực hiện nay chỉ mang tính hình thức”, “thiếu thực chất”, “phục vụ lợi ích nhóm”, thậm chí chúng còn cho rằng đó là “công cụ để hợp thức hóa cơ cấu nhân sự theo kiểu phe cánh”. Thực chất, đây là thủ đoạn chia rẽ lòng tin giữa nhân dân với Đảng, làm suy yếu sự đồng thuận xã hội đối với các định hướng lớn mang tính chiến lược của đất nước.

Hai là, phủ nhận chất lượng của công tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước

Các thế lực thù địch cho rằng chỉ có nhân lực được đào tạo ở nước ngoài, theo mô hình giáo dục phương Tây mới là “chất lượng cao”, còn hệ thống đào tạo trong nước không thể đáp ứng yêu cầu, không tạo ra nhân tài thực sự. Thủ đoạn này nhằm mục đích hạ thấp năng lực giáo dục quốc gia, phủ nhận thành quả của công tác giáo dục, đào tạo trong nước. Từ đó, chúng khuyến khích xu hướng “tẩy chay giáo dục quốc nội”, cổ súy tâm lý sinh ngoại, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chiến lược xây dựng nền giáo dục độc lập, tự chủ và hội nhập.

Ba là, thổi phồng những hạn chế để phủ nhận chính sách của Đảng và Nhà nước đối với nguồn nhân lực chất lượng cao.

Các thế lực thù địch đã lợi dụng những khó khăn, hạn chế trong thực tiễn điều mà không thể tránh khỏi trong quá trình đổi mới để đưa ra những luận điệu xuyên tạc, bóp méo chính sách mà Đảng, Nhà nước đưa ra. Cụ thể chúng tập trung vào các vụ việc đơn lẻ như sai phạm trong tuyển sinh, tiêu cực trong thi cử, tình trạng thất nghiệp ở sinh viên sau tốt nghiệp, hay chậm đổi mới chương trình đào tạo để suy diễn, quy chụp rằng toàn bộ hệ thống giáo dục, đào tạo “đã thất bại”.

Đặc biệt lợi dụng hiện tượng “chảy máu chất xám” - tình trạng một bộ phận người tài

ra nước ngoài học tập rồi ở lại làm việc để cho rằng Việt Nam không biết trọng dụng nhân tài, hoặc nhân tài bị “ghẻ lạnh”, “không được thừa nhận”, từ đó gieo rắc tâm lý chán nản, mất niềm tin trong đội ngũ trí thức trẻ. Một số quan điểm thậm chí khơi gợi tư tưởng “ly khai”, cho rằng tầng lớp trí thức nên “thoát ly chính trị”, “tách biệt với hệ thống công quyền” để “giữ mình trong sạch”, “tự do sáng tạo”.

2. Khẳng định quan điểm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Đảng là đúng đắn

Thứ nhất, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là yếu tố quyết định thành công trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thực tiễn hơn 95 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã chứng minh: dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, nguồn nhân lực chất lượng cao Việt Nam từng bước phát triển, trở thành nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi của cách mạng. Từ một đất nước nghèo nàn, lạc hậu, dân trí thấp, Việt Nam ngày nay đã hình thành được đội ngũ nhân lực tương đối đồng đều, đa dạng, ngày càng nâng cao về chất lượng, đủ sức đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Những thành quả này không phải ngẫu nhiên mà có, càng không thể do “lợi ích nhóm” thao túng như luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch thường rêu rao, mà điều này được thể hiện xuyên suốt trong các quan điểm, chủ trương của Đảng, nhất là qua các kỳ đại hội trong thời kỳ đổi mới. Văn kiện Đại hội XI (2011), quan điểm việc phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao được xác định là: “một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế,

chuyển đổi mô hình tăng trưởng và là lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững”¹. Đại hội XII (2016) của Đảng tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của nguồn nhân lực chất lượng cao, coi đây là một trong nhân tố then chốt thành công quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn tới là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế gắn với phát triển kinh tế tri thức, lấy khoa học, công nghệ, tri thức và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực chủ yếu”². Đảng đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ “xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành”³. Đại hội XIII (2021) của Đảng tiếp tục khẳng định: “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo”⁴. Như vậy, Đại hội XI, XII của Đảng nhất quán khẳng định con người là trung tâm của chiến lược phát triển. Đến Đại hội XIII của Đảng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được xác định là một trong ba đột phá chiến lược phát triển đất nước. Và

điều này tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện Hội nghị Trung ương khóa XIII và dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Điều đó cho thấy tính nhất quán và sự đổi mới tư duy lãnh đạo của Đảng, luôn gắn phát triển con người với phát triển bền vững đất nước.

Thứ hai, thành quả của công tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam là không thể phủ nhận.

Sau hơn ba thập kỷ đổi mới, công tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam đã có nhiều bước đột phá mạnh mẽ, hình thành nền tảng cho sự phát triển nguồn nhân lực của đất nước góp phần đưa đất nước bứt phá trong kỷ nguyên số. Đảng khẳng định: “phát triển con người toàn diện, ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao”⁵. Tính đến nay (2015), Việt Nam đã có 10 cơ sở giáo dục đại học nằm trong bảng xếp hạng QS Sustainability 2025. Đáng chú ý Đại học Quốc gia Hà Nội vươn lên vị trí 325 thế giới, tăng 456 bậc so với kỳ xếp hạng 2024, xếp vị trí 51 của khu vực Châu Á và số 1 Việt Nam⁶. Mạng lưới 237 trường đại học cùng hàng trăm chương trình liên kết quốc tế tạo “hệ sinh thái” đào tạo rộng mở. Điều này giúp Việt Nam xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực then chốt như đối với ngành Công nghệ thông tin: Tổng lao động toàn ngành Thông tin và truyền thông năm 2023 đạt khoảng 1,77 triệu người, trong đó lao động công nghệ thông tin chiếm hơn 1 triệu. Ngành Y tế: Số bác sĩ trên 10.000 dân tăng từ 8,8 (2010) lên 12,5 (2024). Hơn 70 % bác sĩ tuyển Trung ương có chứng chỉ sau đại học. Về lĩnh vực trí tuệ nhân tạo: Việt Nam nằm trong nhóm 30 quốc gia dẫn đầu về xuất bản nghiên cứu AI theo Scopus (2024)⁷. Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 6,5%/năm giai đoạn 2016-2024; HDI

đạt 0,726 năm 2022 - xếp hạng 107/193 quốc gia. Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu và chỉ số vốn nhân lực của Ngân hàng Thế giới đều ghi nhận Việt Nam thăng hạng ổn định. Trong nhiều lĩnh vực khoa học - công nghệ, y tế, nông nghiệp, quốc phòng, giáo dục... hiện có hàng vạn chuyên gia, nhà nghiên cứu, kỹ sư, giảng viên, bác sĩ... do Việt Nam đào tạo đảm trách những vị trí then chốt và đạt được nhiều thành tựu quan trọng mang tầm khu vực và quốc tế. Điều đó là minh chứng sinh động để phản bác quan điểm cho rằng chỉ có nhân lực được đào tạo từ nước ngoài mới “chất lượng”.

Trong chủ trương cũng như chỉ đạo thực tiễn, Đảng và Nhà nước Việt Nam không có sự phân biệt giữa đào tạo trong nước và quốc tế. Theo đó, Đảng luôn chủ trương kết hợp hài hòa, tăng cường hội nhập quốc tế để nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời giữ vững bản sắc dân tộc, giá trị quốc gia. Đây là cách tiếp cận toàn diện, thực tế, không giáo điều hay chạy theo mô hình ngoại lai một cách máy móc như những luận điệu của các thế lực thù địch hay tuyên truyền xuyên tạc sự thật.

Thứ ba, những hạn chế, bất cập trong hệ thống đào tạo không thể phủ nhận thành quả về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Việc thừa nhận những hạn chế trong công tác giáo dục, đào tạo, sử dụng nhân lực, nhân tài là biểu hiện của tinh thần cầu thị, luôn đổi mới. Tuy nhiên, những hạn chế bất cập đó không thể phủ nhận toàn bộ kết quả các giáo dục, đào tạo, trong đó có nhân lực chất lượng cao. Trong 10 năm trở lại đây, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chính sách tập trung về giáo dục, đào tạo, đáng chú ý là Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2023 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-

2030; Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo... là hành lang pháp lý để triển khai các nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng đội ngũ nguồn nhân lực nhất là trí thức, nhà khoa học. Việc các thế lực phản động khoét sâu những yếu kém, cục bộ ở những nơi này, nơi kia và một số thời điểm rồi suy diễn thành “sự thất bại toàn diện” trong giáo dục đào tạo là biểu hiện thiếu thiện chí. Cần phân biệt rõ giữa nhận diện bất cập để điều chỉnh khác xa với mưu đồ chỉ ra hạn chế để xuyên tạc, bôi nhọ suy diễn theo chiều hướng nhằm phá hoại. Trên thực tế, theo báo cáo của Word Bank năm 2022, Việt Nam là một trong số ít quốc gia đang phát triển có chỉ số nguồn nhân lực cải thiện liên tục và đứng thứ 3 trong ASEAN.

Đồng thời chúng ta cần phải nhận thấy rằng “chảy máu chất xám” là hiện tượng phổ biến toàn cầu, không chỉ riêng Việt Nam. Việc một số trí thức trẻ du học rồi ở lại làm việc tại nước ngoài, không phải hiện tượng như các thế lực phản động thường rêu rao với những luận điệu phản động khi cho rằng “thất bại trong chính sách nhân tài”. Hiện nay, nhiều người Việt thành danh tại nước ngoài vẫn có nhiều đóng góp tích cực cho đất nước qua các hình thức đầu tư, hợp tác, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Nhà nước đang có các giải pháp, chính sách khuyến khích, kết nối, phát triển đội ngũ chuyên gia trong và ngoài nước.

Hơn nữa, nhiều chính sách trọng dụng nhân tài trong khu vực công và tư đã được triển khai mạnh mẽ, tiêu biểu như cơ chế đặc thù thu hút nhân tài tại thành phố Hồ Chí Minh, tại Đà Nẵng; các đề án phát triển đội ngũ nhà khoa học trẻ; học bổng dành cho tài năng xuất sắc... Điều này là minh chứng cho sự nhất quán trong tư duy chiến lược của Đảng về phát triển nhân

lực chất lượng cao. Do đó, luận điệu sai lệch phản động nhân tài “không được trọng dụng” cần lên án phản bác.

Để bảo vệ quan điểm, chủ trương đúng đắn của Đảng về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với chiến lược phát triển con người của Đảng trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, theo chúng tôi cần tập trung một số giải pháp sau:

Một là, cần tiếp tục hoàn thiện chính sách và thể chế phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao một cách đồng bộ và hiệu quả. Việc phát triển nhân lực không thể tách rời định hướng phát triển đất nước nhanh và bền vững, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, là động lực và mục tiêu của quá trình phát triển. Cần đổi mới tư duy xây dựng chính sách theo hướng thực chất, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa ba khâu: phát hiện - đào tạo - sử dụng và đãi ngộ nhân lực chất lượng cao. Đồng thời, hệ thống chính sách cần có sự đột phá trong cơ chế phân cấp, phân quyền và tăng cường tự chủ cho các cơ sở giáo dục, đào tạo, các viện nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nội địa. Đặc biệt, cần xây dựng các chính sách đặc thù cho việc phát hiện và trọng dụng nhân tài trong các lĩnh vực then chốt, nhằm bác bỏ những luận điệu cho rằng nhân tài “không được trọng dụng”, hoặc “chảy máu chất xám là tất yếu”.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ về nội dung và hình thức đối với công tác tuyên truyền, giáo dục, truyền thông về phát triển nhân lực. Các phương tiện truyền thông đại chúng, các nền tảng truyền thông số cần tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển nguồn nhân lực một cách sinh động, dễ tiếp cận, nhất là đối với giới trẻ. Việc tuyên truyền cần gắn

với nhân vật điển hình, các câu chuyện thực tiễn, các kết quả cụ thể của công cuộc đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nhân lực ở các ngành, lĩnh vực mũi nhọn. Đặc biệt, cần chủ động phát hiện đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, các luận điệu xuyên tạc trên mạng xã hội, YouTube, TikTok, không lan truyền các thông tin xấu độc làm ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Việc thành lập và vận hành các nhóm chuyên gia, đội ngũ cán bộ có trình độ lý luận vững vàng, kỹ năng truyền thông tốt để phản biện, “giải độc thông tin” trên môi trường mạng là hết sức cần thiết.

Ba là, nâng cao “sức đề kháng tư tưởng” cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, tầng lớp học sinh, sinh viên. Cần đưa nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng cách mạng gắn với chủ trương phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở các cấp học cho phù hợp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên cần thường xuyên được cập nhật thông tin, nâng cao trình độ nhận thức lý luận, hiểu rõ những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch để không bị dao động, hoài nghi trước những luận điệu sai trái. Đồng thời, phát huy mạnh mẽ vai trò của trí thức, nhà khoa học, giảng viên đại học, chuyên gia các lĩnh vực trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác luận điệu xuyên tạc bằng các bài viết học thuật, đối thoại công khai, chia sẻ tri thức đúng đắn trên các nền tảng truyền thông mới.

Bốn là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm hội nhập sâu rộng nhưng giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ quyền quốc gia. Việc tiếp thu tri thức, công nghệ, mô hình quản lý hiện đại từ các nước tiên tiến phải đi đôi với phát triển

bản sắc dân tộc, giữ gìn giá trị văn hóa và xây dựng mô hình phát triển phù hợp với điều kiện Việt Nam. Đồng thời, cần tạo điều kiện thuận lợi để trí thức Việt Nam ở nước ngoài đóng góp vào sự nghiệp phát triển đất nước, qua đó chứng minh bằng thực tiễn để khẳng định rằng Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn trân trọng, luôn trọng dụng đội ngũ trí thức, nhà khoa học, nhân tài, bất kể họ ở trong hay ngoài nước, bác bỏ hoàn toàn những luận điệu như “trí thức bị ghẻ lạnh”, hay “không có đất dụng võ”.

Năm là, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất, xuyên suốt của các cấp ủy đảng, sự điều hành của các cấp chính quyền, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển nhân lực chất lượng cao. Các cấp ủy cần chủ động cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng về phát triển nhân lực chất lượng cao thành các kế hoạch hành động cụ thể, sát hợp với tình hình thực tiễn. Kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các biểu hiện lệch lạc, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ liên quan đến nhận thức về vai trò của Đảng trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, cần gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện các chủ trương lớn, kiên định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần lan tỏa niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội cao đối với sự nghiệp phát triển đất nước.

Trong bối cảnh đất nước đang chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một chiến lược trọng yếu, đóng vai trò then chốt trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảng chủ trương tiếp tục xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong ba đột phá chiến lược, không chỉ thể hiện tầm nhìn xa và tư duy đổi mới nhất quán của Đảng, mà còn phản ánh đúng yêu cầu khách quan của thời đại.

Những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, xuyên tạc, bóp méo chủ trương phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Đảng thực chất là nhằm làm suy yếu sự đồng thuận, tạo ra khoảng cách giữa nhân dân với Đảng, gieo rắc hoài nghi và phá hoại nền tảng tư tưởng. Do đó, bảo vệ chủ trương đúng đắn của Đảng chính là bảo vệ con đường phát triển tự chủ, toàn diện và bền vững của dân tộc. Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần nâng cao cảnh giác, tỉnh táo nhận diện, phản bác và đẩy lùi các thông tin xấu độc, đồng thời cùng chung tay hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao - động lực then chốt cho khát vọng phát triển một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQGST, H, 2011, tr. 130

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 90

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 116

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 203 - 204

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 174

6. Báo điện tử Chính phủ. “Đại học Quốc gia Hà Nội tăng 456 bậc trong bảng xếp hạng QS”, <https://baochinhphu.vn/dai-hoc-quoc-gia-ha-noi-tang-456-bac-trong-bang-xep-hang-dai-hoc-the-gioi-qs-10224121108283898.htm>, ngày đăng 11-12-2024

7. Bộ Thông tin và Truyền thông: Báo cáo tổng kết ngành Thông tin và Truyền thông, năm 2023, H, 2024.